

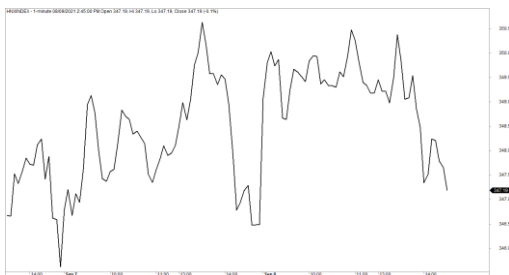
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,333.61	347.28	94.36
% ngày	-0.62%	0.23%	-0.36%
% tuần	-0.08%	1.12%	0.37%
% tháng	-0.58%	6.70%	6.89%
% năm	49.82%	178.27%	60.42%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	19,460	2,875	1,622
TB 1 tuần	24,643	3,470	2,226
TB 1 tháng	24,061	3,890	1,951
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,369.88	17.49	46.80
Bán	1,852.47	9.45	15.60
Giá trị ròng	-482.59	8.04	31.20
Độ rộng TT			
Mã Tăng	113	90	112
Mã Giảm	227	118	179
Không Đổi	73	141	612
Chỉ số chính			
P/E	16.43	18.49	21.53
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,148	406	1,325
LS Cổ tức	1.28%	2.10%	4.04%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực chốt lời tiếp tục đeo bám khiến diễn biến các chỉ số có sự phân hoá. Cụ thể, chỉ số VNI-Index đóng cửa giảm 0.62% dừng tại 1333.61 điểm. Chỉ số HNX-Index ngược lại tăng 0.23% neo tại 347.28 điểm; Chỉ số Upcom-Index giảm 0.36% dừng tại 94.36 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh sụt giảm mạnh khi chỉ đạt hơn 22,283 tỷ đồng.

Thị trường tiếp tục điều chỉnh khi nhóm Ngân hàng suy yếu trở lại khi CTG (-1.5%), STB (-2.2%), TCB (-1.7%), VPB (-2.4%) giảm khá. Ngoài ra, MSN (-1.4%), VIC (-2%), PLX (-2.2%) cùng chung diễn biến điều chỉnh. Ở chiều ngược lại, SSI (+6.9%) khi đây cũng là phiên giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu ưu đãi cho cổ đông cũng như phát hành thêm cổ phiếu. Ngoài ra, HPG (+1.2%), PDR (+1.4%), MWG (+1%) là những mã đi ngược thị trường.

Dòng tiền tập trung chủ yếu ở nhóm Thép (HPG, HSG, NKG, TLH), Bất động sản (PDR, KBC, LCG...) khi đây là các mã thu hút thanh khoản nhất thị trường.

Khối ngoại bán ròng hơn 443 tỷ đồng toàn thị trường trong đó VHM (251 tỷ), VIC (145 tỷ), VNM (86 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND (71 tỷ), VCB (50 tỷ), HDB (39 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể tiếp tục giằng co trong vùng 1,330 – 1,340 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Điểm tích cực là áp lực bán trên nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ đã có chiều hướng giảm cho nên các chỉ số VNMidcaps và VNSmallcaps có thể quay trở lại đã tăng trong phiên kế tiếp. Về cơ bản, nhóm cổ phiếu vốn vừa và nhỏ vẫn đang thu hút dòng tiền tốt hơn so với nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Đồng thời, chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và chỉ báo tâm lý vẫn trong vùng lạc quan cho thấy chiến lược ngắn hạn vẫn là nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



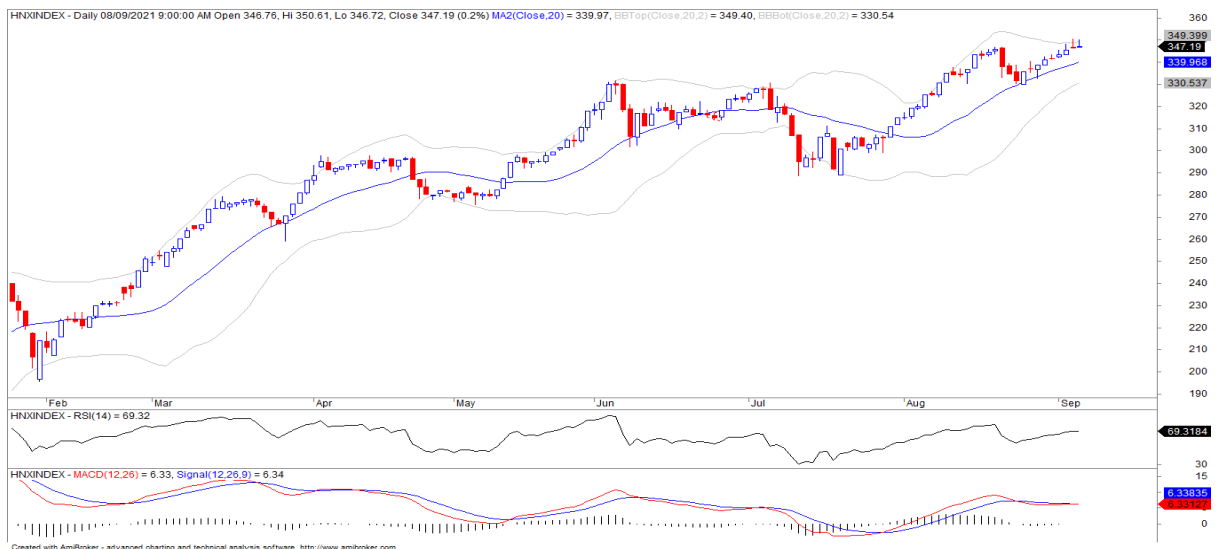


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1333.61	-0.62%
VN30	1433.71	-0.72%
VN Mid	1684.67	-0.33%
VN Small	1567.24	-0.40%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	347.28	0.23%
HN30	584.93	1.19%
VNX AllSh	1364.45	-0.64%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	94.36	-0.36%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1369.88	
Bán	1852.47	
GT ròng	-482.59	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	17.49	
Bán	9.45	
GT ròng	8.04	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	46.80	
Bán	15.60	
GT ròng	31.20	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SSI	2870	6.94%
JVC	350	6.93%
VPH	390	6.89%
TGG	2600	6.89%
SGT	1450	6.86%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NVB	3100	9.81%
NBC	500	2.79%
MST	300	1.88%
SLS	2800	1.83%
IDC	700	1.69%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IPA	3988	6.97%
AAS	473	2.87%
PGB	598	2.60%
DDV	508	2.24%
VEA	711	1.65%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FIT	-1350	-6.89%
TEG	-900	-6.67%
HPX	-2300	-6.56%
DRH	-700	-5.98%
TCM	-3900	-5.66%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VC2	-2600	-7.67%
DXP	-1000	-4.55%
AAV	-1100	-4.38%
PVI	-1900	-4.27%
BTS	-300	-3.66%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
POB	-8200	-14.94%
MTA	-553	-5.53%
BIO	-3598	-5.00%
AMS	-760	-4.87%
CST	-905	-4.76%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	370,888	
VHM	367,107	
VIC	357,310	
HPG	226,777	
VNM	180,363	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	76,265	
SHB	51,220	
VCS	18,720	
BAB	17,473	
SHS	12,947	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	169,445	
MCH	89,151	
VEA	57,283	
BSR	56,817	
GE2	38,685	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	33,240,000	27,025,557
HSG	17,925,300	12,309,662
KBC	14,725,800	14,196,438
SSI	14,560,700	16,056,848
FIT	14,186,300	13,110,167

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	22,893,293	18,248,633
IDC	9,454,867	4,734,076
PVS	7,377,545	11,723,332
BII	5,616,965	4,123,963
SHS	5,570,213	7,910,196

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	7,988,557	12,877,939
HHV	6,601,877	7,806,555
SBS	4,315,766	5,166,448
KSH	4,250,385	2,524,948
KHB	3,222,897	1,339,481

Nguồn: Bloomberg & YSVN

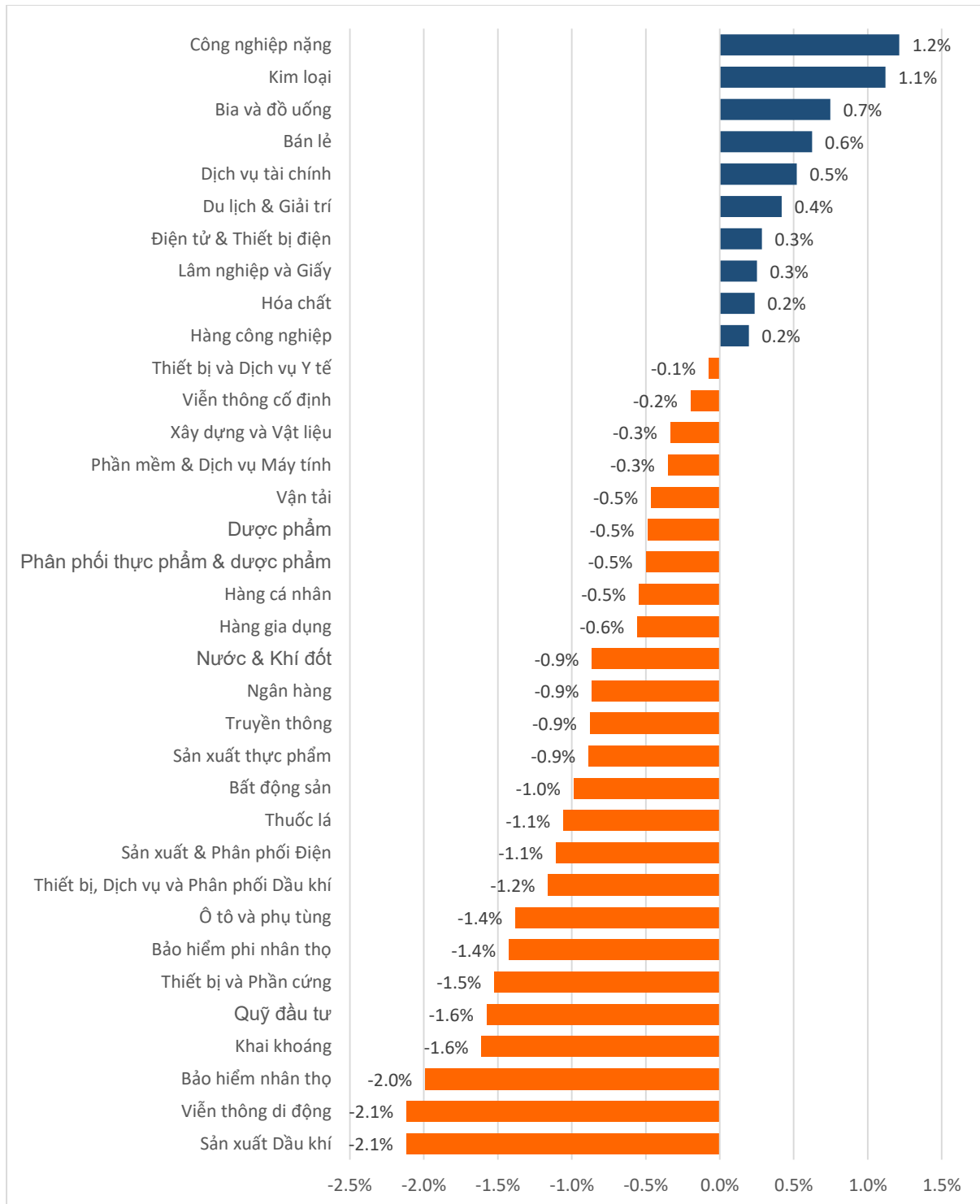
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



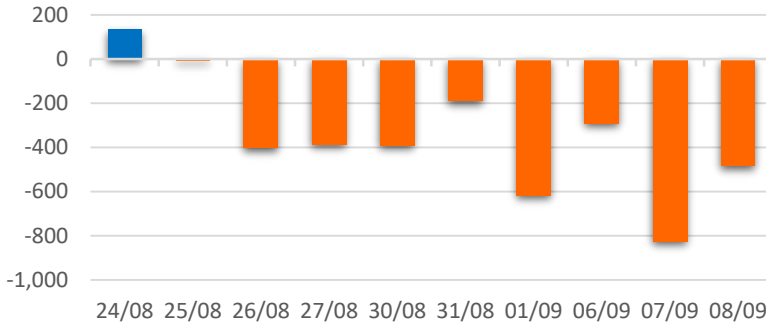
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

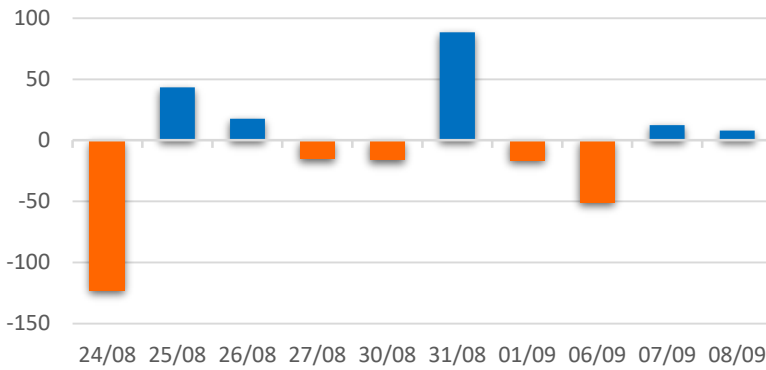
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	70,847	VHM	251,455
VCB	50,450	VIC	144,846
HDB	38,942	VNM	85,603
DXG	24,779	SSI	81,024
LPB	22,325	MSN	69,904

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

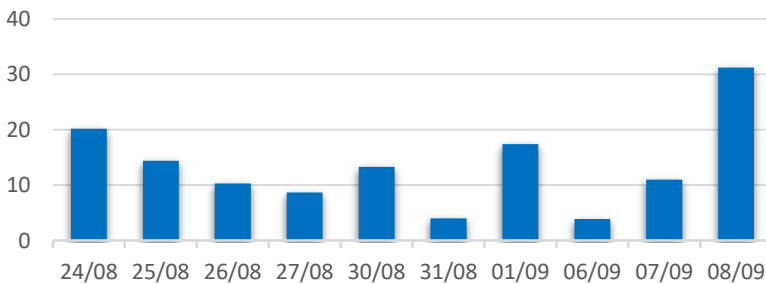
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	3,824	BII	3,222
EID	2,051	BCC	1,310
HUT	1,337	SRA	843
NBC	1,160	VGS	511
DL1	1,009	SCI	404

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	9,397	BSR	3,898
QTP	4,190	AMS	761
VEA	4,090	GHC	714
QNS	3,451	PGB	478
BMS	3,144	FOX	204

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



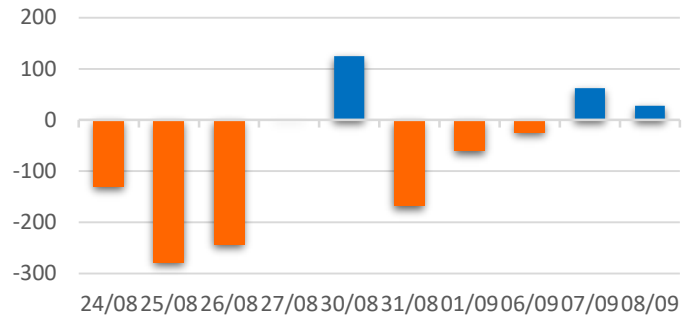
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

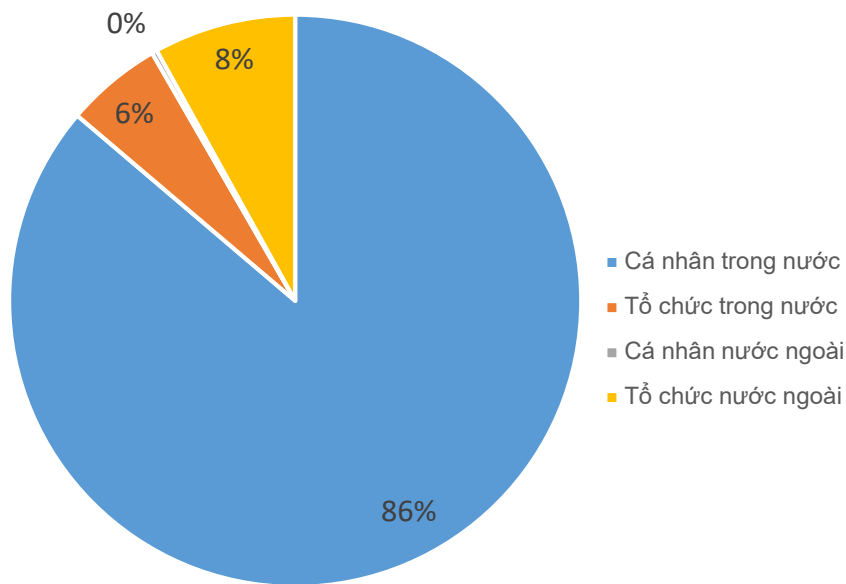
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	35,677	POW	9,178
NKG	28,961	TCB	8,767
MSN	13,386	VPB	6,391
VRE	5,770	VNM	5,271
HDG	4,889	STB	4,673

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

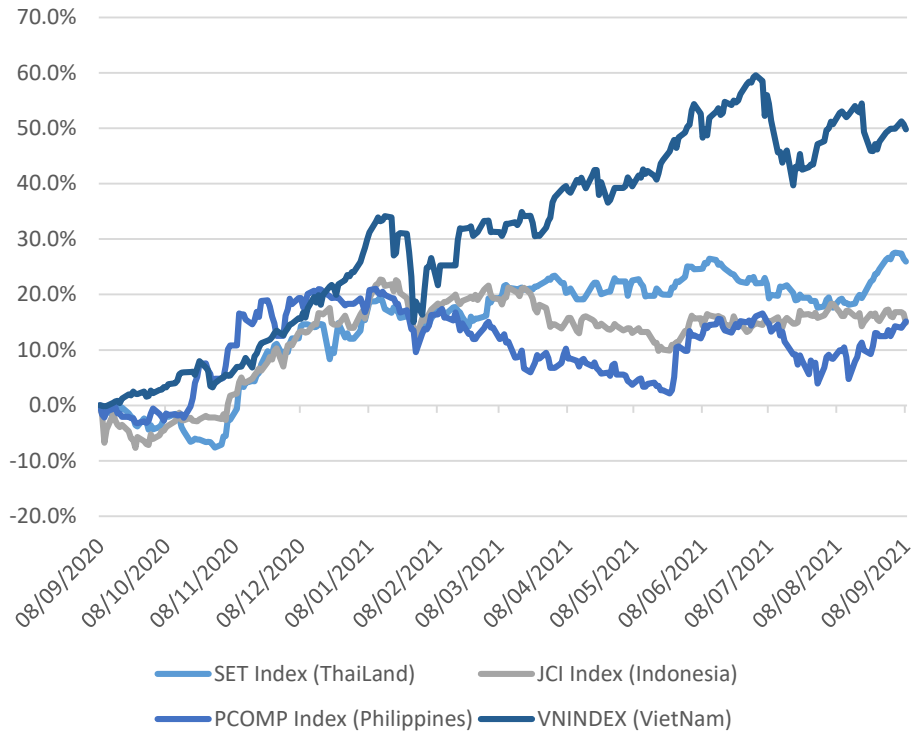


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

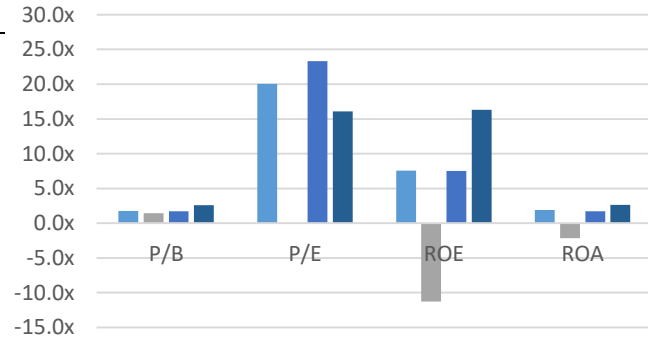
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.5x	1.7x	2.6x
P/E		20.0x	#N/A N/A	23.3x	16.1x
ROE	%	7.58	(11.29)	7.53	16.30
ROA	%	1.92	(2.17)	1.70	2.64
Vốn hóa	Tỷ USD	570.36	514.84	182.29	222.12
GTGD	Triệu USD	2.80	0.58	0.06	1.09
LS cổ tức	%	2.49	1.99	1.63	1.21

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written